TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÙ LAO DUNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2021/QĐST-HNGĐ	*Cù Lao Dung, ngày 18 tháng 02 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 07/2021/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2021 giữa:

- *Nguyên đơn*: chị Võ Thị Mỹ T, sinh năm: 1991.

Địa chỉ đăng ký thường trú: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; nơi ở hiện nay: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn:* anh Nguyễn Hữu T, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị Mỹ T và anh Nguyễn Hữu T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: chị Võ Thị Mỹ T và anh Nguyễn Hữu T đều thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: trong thời gian chung sống chị T và anh T có hai con chung tên Nguyễn Chí T, sinh ngày 05/10/2008 và Nguyễn Như Y, sinh ngày 22/6/2014.

Anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Chí T cho đến khi cháu T thành niên; chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Như Y cho đến khi cháu Y thành niên.

Chị T và anh T không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con cho chị T và anh T, không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: hai đương sự không có yêu cầu gì, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: chị Võ Thị Mỹ T thống nhất nộp toàn bộ án phí hôn nhân là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*), nhưng chị T được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006965 ngày 13 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cù Lao Dung, hoàn trả lại cho chị T số tiền thừa là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*); anh Nguyễn Hữu T không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Cù Lao Dung;
- Chi cục THADS huyện Cù Lao Dung;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- UBND xã A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Ngoan